

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đào tạo: Đại học Ngành:

Mã số:

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung

1.1. Tên học phần: Giáo dục thể chất 4(Cầu lông)	1.2. Tên tiếng Anh: Physical Education 3
1.3. Mã học phần: TQGDTC.004	1.4. Số tín chỉ: 01
1.5. Phân bố thời gian:	
- Lý thuyết:	04 tiết
- Thực hành:	26 tiết
- Tự học:	60
1.6. Các giảng viên phụ trách học phần:	
- Giảng viên phụ trách chính:	Ths. Nguyễn Xuân Hải
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	Ts. Trần Thủy, Ts. Cao Phương, Ths. Nguyễn Quang Hòa, Ths Nguyễn Thế Thành, Ths. Nguyễn Thị Tuyền
1.7. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	
- Học phần học trước:	
- Học phần song hành:	

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Sinh viên hiểu rõ về ý nghĩa tác dụng của việc tập luyện, thi đấu Cầu lông, Luật và chiến thuật thi đấu Cầu lông; Thực hiện thành thạo các kỹ thuật đã học ở GDTC 3 và thực hiện tốt các kỹ thuật: đập cầu, giao cầu trái tay, xử lý các tình huống trên sân cũng như phát triển năng lực vận động, các tố chất thể lực góp phần xây dựng đạo đức lối sống trong sáng, lành mạnh, thể chất cường tráng.

2.2. Mục tiêu cụ thể

2.2.1. Về kiến thức

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về ý nghĩa và tác dụng của việc luyện tập môn cầu lông đối với cơ thể; cung cấp một số chiến thuật thi đấu cơ bản trong quá trình thi đấu cầu lông.

2.2.2. Về kỹ năng

Giúp sinh viên luyện tập các kỹ thuật với yêu cầu về độ khó được nâng lên. Bước đầu bồi dưỡng cho họ những phương pháp tập luyện, cách thức thi đấu, biết làm trọng tài trong quá trình tập luyện, có khả năng vận dụng trong cuộc sống, đồng thời sử dụng môn Thể thao này làm phương tiện để giáo dục thể chất..

2.2.3. Về thái độ

Có thái độ kính trọng, yêu quý giảng viên đang giảng dạy môn học. Sinh viên tự học, luyện tập ngoài khoá ngoài giờ để thực hiện tốt các nội dung được xây dựng trong chương trình.

3. Chuẩn đầu ra (CLO)

Bảng 1. Chuẩn đầu ra của HP

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO
CLO1	Hiểu rõ vị trí, tính chất và tác dụng Cầu lông, các chiến thuật trong Cầu lông
CLO2	Nắm vững các kỹ thuật cơ bản trong Cầu lông và phương pháp tập luyện.
CLO3	Có khả năng thực hiện thành thạo các kỹ thuật giao cầu, đập cầu..., các bài tập bổ trợ và rèn luyện các tổ chức thể lực.
CLO4	Nắm được Luật thi đấu và phương pháp tổ chức thi đấu – trọng tài
CLO5	Ý thức được sự quan trọng của sức khỏe và tập luyện để duy trì và nâng cao sức khỏe.
CLO6	Kính trọng, yêu quý giảng viên giảng dạy môn học, xây dựng đạo đức lối sống trong sáng, lành mạnh, thể chất cường tráng

4. Mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO để đạt được PLO được xác định cụ thể qua bảng sau:

Bảng 2. Mối liên hệ giữa CLO và PLO

PLO	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
CLO 1	R	M	I	R	R	I	I	M	I
CLO 2	I	M	R	R	M	R	I	R	R
CLO 3		I	R	M	M	M	R	M	R
CLO 4		I	R	M	M	M	R	M	M

CLO 5	R	R	R	R	M	M	I	M	M
CLO6	R	I	I	R	I	I	R	R	M
Tổng hợp học phần	R	R	R	R	M	M	R	M	M

Ghi chú: I: mức giới thiệu/bắt đầu; R: mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế, ...; M: mức thuần thục/thông hiểu; A: hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO, cần được thu thập minh chứng để đánh giá CDR CTĐT.

5. Đánh giá

a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá

Bảng 3. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV

Thành phần đánh giá	Trọng số	Bài đánh giá	Trọng số con	Rubric (đánh dấu X nếu có)	Lquan đến CDR nào ở bảng 1	Hướng dẫn phương pháp đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A1. Chuyên cần, thái độ (CCTĐ)	5%			X		Theo dõi lên lớp hàng ngày và trao đổi thảo luận
A2. Kiểm tra thường xuyên (KTTX)	25%	A2.1. Kỹ thuật giao cầu	50%		CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	Chấm theo đáp án/ hướng dẫn chấm
		A2.2. Kỹ thuật đập cầu	50%		CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	
A3. Đánh giá cuối kỳ	70%	Bài ktra cuối kỳ: Thực hành	100%		CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	

Ghi chú: Tùy theo yêu cầu, đặc điểm của từng học phần, bộ môn có thể điều chỉnh thành phần và trọng số, trọng số con của các thành phần đánh giá. Tuy nhiên, phải đảm bảo đánh giá cuối kỳ không dưới 50%.

b. Yêu cầu đối với học phần

Sinh viên phải tham dự $\geq 60\%$ số buổi của HP. Nếu nghỉ $>40\%$ số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP.

6. Kế hoạch và nội dung giảng dạy

Bảng 4. Kế hoạch và nội dung giảng dạy theo tuần

Tuần/ Buổi (4 tiết/b)	Các nội dung cơ bản của bài học (chương) (đến 3 số)	Số tiết (LT/TH/ TT)	CĐR của bài học (chương)/ chủ đề	Lquan đến CĐR nào ở bảng 4.1	PP giảng dạy , tài liệu và cơ sở vật chất, thiết bị cần thiết để đạt CĐR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá (ở cột 3 bảng 3)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	<p>CHƯƠNG 1. VỊ TRÍ TÁC DỤNG CỦA CẦU LÔNG – CHIẾN THUẬT TRONG THI ĐẤU CẦU LÔNG</p> <p>1. Vị trí của cầu lông trong đời sống xã hội</p> <p>2. Tính chất, tác dụng của cầu lông</p> <p>3. Các chiến thuật trong thi đấu cầu lông</p>	4/0/0	<p>1.1. Hiểu rõ vị trí của cầu lông trong cuộc sống xã hội; Tính chất, tác dụng của Cầu lông</p> <p>1.2. Nắm vững các chiến thuật trong thi đấu cầu lông</p>	CLO1 CLO5 CLO6	<p>- Thuyết trình, đàm thoại, gợi mở</p> <p>- Bài giảng của giảng viên</p> <p>- Sử dụng máy tính, Projector</p>	Thảo luận, trao đổi theo kế hoạch của giảng viên	
2	<p>CHƯƠNG 2. ÔN LUYỆN CÁC KỸ THUẬT ĐÃ HỌC</p> <p>1. Cách cầm vợt, cầm cầu, các tư thế cơ bản</p> <p>2. Kỹ thuật di chuyển</p> <p>3. Kỹ thuật đánh cầu thấp tay – cao tay</p> <p>4. Kỹ thuật giao cầu</p>	0/4/0	<p>2.1. Hoàn thiện và thực hiện thuần thục các kỹ thuật đã học: giao cầu, đánh cầu thấp tay – cao tay, cách di chuyển</p> <p>2.2. Thực hiện tốt các bài tập hỗ trợ kỹ thuật và phát triển thể lực</p>	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	<p>- Giảng viên làm mẫu động tác</p> <p>- còi, và các dụng cụ hỗ trợ khác</p>	Quan sát, thực hiện các kỹ thuật, bài tập theo yêu cầu của giảng viên	

	5. Các bài tập bổ trợ cho kỹ thuật và bài tập thể lực						
3	CHƯƠNG 3. KỸ THUẬT ĐẬP CẦU 1. Kỹ thuật đập cầu thuận tay 2. Các bài tập phối hợp kỹ thuật 3. Các sai lầm thường mắc phải 4. Các bài tập bổ trợ cho kỹ thuật và bài tập thể lực	0/8 /0	3.1. Thực hiện được kỹ thuật đập cầu thuận tay 3.2. Thực hiện được các bài tập bổ trợ kỹ thuật - thể lực	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Giảng viên làm mẫu động tác - Còi và các dụng cụ bổ trợ khác	Quan sát, thực hiện các kỹ thuật, bài tập theo yêu cầu của giảng viên	A2.2
4	CHƯƠNG 4. KỸ THUẬT GIAO CẦU 1. Kỹ thuật giao cầu trái tay 2. Những sai lầm thường mắc và cách sửa chữa 3. Các bài tập bổ trợ kỹ thuật giao cầu 4. Các bài tập phát triển kỹ thuật - thể lực	0/8/0	4.1. Thực hiện được kỹ thuật giao cầu trái tay 4.2. Thực hiện được các bài tập bổ trợ kỹ thuật - thể lực	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	- Giảng viên làm mẫu động tác - Còi và các dụng cụ bổ trợ khác	Quan sát, thực hiện các kỹ thuật, bài tập theo yêu cầu của giảng viên	A2.1

5	CHƯƠNG 5. KỸ THUẬT ĐÁNH CẦU GÀN LƯỚI 1. Kỹ thuật móc cầu 2. Kỹ thuật bạt cầu 3. Các bài tập đánh cầu gàn lưới 4. Các bài tập phát triển kỹ thuật - thể lực 5. Tổ chức thi đấu – trọng tài	0/6/0	5.1. Thực hiện được kỹ thuật đánh cầu gàn lưới: móc cầu, bạt cầu 5.2. Thực hiện được các bài tập hỗ trợ kỹ thuật - thể lực 5.3. Hiểu rõ phương pháp tổ chức thi đấu – trọng tài và thực hành thi đấu, trọng tài	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	- Giảng viên làm mẫu động tác - Dụng cụ: còi, và các dụng cụ khác cho hỗ trợ...	Quan sát, thực hiện các kỹ thuật, bài tập theo yêu cầu của giảng viên	
Theo lịch thi	Kiểm tra cuối kì						A4

(*) Ghi chú:

- (3) Số tiết (LT/TH/TT): Xác định số tiết lý thuyết, thực hành, thực tập của từng chương
- (6) PP giảng dạy đạt CDR: Nêu tên các PP giảng dạy sử dụng trong từng chương để đạt CDR
- (7) Hoạt động học của SV: Xác định các nội dung SV cần chuẩn bị tại nhà (đọc tài liệu nào, từ trang thứ mấy, LVN để giải quyết BT, làm dự án); Hoạt động tại lớp (thảo luận nhóm, làm BT thường xuyên số....).

7. Học liệu

Bảng 5. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
Giáo trình chính				
1	Trần Văn Vinh	2004	Giáo trình cầu lông	Nxb ĐHSP/ Hà Nội
2	Đào Chí Thành	2002	Hướng dẫn tập luyện Cầu lông	Nxb TĐTT/ Hà Nội
Sách, giáo trình tham khảo				
4	Lê Thanh Sang	1996	Tập đánh cầu lông	Nxb TĐTT/ Hà Nội
5	Ủy ban TĐTT	2007	Luật Cầu lông	Nxb TĐTT/ Hà Nội

8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

Bảng 6. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN, TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	
1	Giảng đường	<i>Máy tính, projector,</i>	1	<i>Chương 1,</i>
2	Sân tập, Nhà thi đấu	<i>Còi, vợt cầu lông, cầu và các dụng cụ tập luyện khác</i>	05	<i>Chương 2,3,4,5</i>

9. Rubric đánh giá

Quảng Bình, ngày....tháng....năm 2021

Trưởng khoa

PT. Bộ môn

Người biên soạn

TS. Trần Thủy

TS. Cao Phương

Ths. Nguyễn Xuân Hải